KB1816.

HIỆP ĐỊNH

GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ LIÊN BANG NGA VỀ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC THÚ Y

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga, dưới đây gọi tắt là hai Bên, với lòng mong muốn hợp tác trong lĩnh vực thú y nhằm mục đích phòng ngừa, tiêu diệt và ngăn chặn sự lây lan của các dịch bệnh động vật,

đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1

Hai Bên sẽ thực hiện hợp tác trong lĩnh vực thú y và áp dụng mọi biện pháp cần thiết để phòng ngừa sự lây lan các dịch bệnh truyền nhiễm của động vật từ lãnh thổ nước này sang lãnh thổ nước kia khi vận chuyển động vật, sản phẩm và nguyên liệu có nguồn gốc động vật, thức ăn chăn nuôi.

ĐIỀU 2

Các cơ quan thú y có thẩm quyền của hai Bên cùng nhau soạn thảo và ký kết Bản thoả thuận về những điều kiện vệ sinh thú y trong việc xuất khẩu, nhập khẩu và quá cảnh động vật, sản phẩm và nguyên liệu có nguồn gốc động vật, thức ăn chăn nuôi.

ĐIỀU 3

1. Nhằm mục đích phòng ngừa và tiêu diệt các bệnh truyền nhiễm của động vật, cơ quan thú y có thẩm quyền của hai Bên sẽ trao đổi các bản tin về dịch bệnh truyền nhiễm của động vật ở hai nước.

2. Khi cần thiết cơ quan thú y có thẩm quyền sẽ trao đổi thông tin về các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm của động vật.

ĐIỀU 4

Trong trường hợp cần thiết và theo thoả thuận, hai Bên sẽ thực hiện việc trao đổi các đoàn đại biểu để tổ chức các cuộc gặp làm việc, hội thảo và thực tập, đào tạo cán bộ thú y, trao đổi các tài liệu có ý nghĩa khoa học và thực tiễn trong lĩnh vực thú y.

Các chi phí liên quan đến việc cử đoàn đi trong khuôn khổ Hiệp định này do hai Bên hoặc cơ quan thú y có thẩm quyền thoả thuận.

ĐIỀU 5

Chính phủ Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn CHXHCN Việt Nam, và Chính phủ Liên bang Nga chỉ định Bộ Nông nghiệp và Lương thực LB Nga là cơ quan có thẩm quyền trong việc phối hợp thực hiện Hiệp định này.

ĐIỀU 6

Tất cả mọi tranh chấp liên quan đến việc giải thích và thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng cách thương lượng giữa các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên.

ĐIỀU 7

Mọi bổ sung hoặc sửa đổi Hiệp định này được thực hiện bằng văn bản theo sự thoả thuận chung của hai Bên.

ĐIỀU 8

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ tiếp tục có hiệu lực sau 06 tháng kể từ ngày một trong hai Bên thông báo bằng văn bản về ý định của mình chấm dứt hiệu lực của Hiệp định.

Làm tại Hà Nội ngày 24 tháng 11 năm 1997, thành hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Nga, cả hai văn bản đều có giá trị như nhau.

THỪA UỶ QUYỀN CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THỪA UỶ QUYỀN CHÍNH PHỦ LIÊN BANG NGA

СОГЛАШЕНИЕ

между Правительством Социалистической Республики Вьетнам и Правительством Российской Федерации о сотрудничестве в области ветеринарии

Правительство Социалистической Республики Вьетнам и Правительство Российской Федерации, далее именуемые Сторонами,

руководствуясь желанием установить сотрудничество в области ветеринарии в целях предупреждения и ликвидации болезней животных, предотвращения их распространения,

согласились о нижеследующем:

Статья 1

Стороны будут осуществлять сотрудничество в области ветеринарии и принимать необходимые меры по предотвращению распространения из одной страны в другую страну инфекционных болезней при перевозках животных, продуктов и сырья животного происхождения, кормов для животных.

Статья 2

Компетентные ветеринарные органы Сторон совместно разработают и подпишут соответствующее Соглашение о ветеринарно-санитарных условиях при экспорте, импорте и транзите животных, продуктов и сырья животного происхождения, кормов для животных.

Статья 3

1. В целях предупреждения и ликвидации инфекционных болезней животных компетентные ветеринарные органы Сторон будут обмениваться бюллетенями об инфекционных болезнях животных своих стран.

2. При необходимости компетентные ветеринарные органы Сторон будут обмениваться информацией относительно мер борьбы с инфекционными болезнями животных и их профилактики.

Статья 4

Стороны будут в случае необходимости по договоренности осуществлять обмен делегациями для проведения совместных встреч, семинаров и стажировок, подготавливать кадры ветеринарных специалистов, обмениваться специальной литературой по вопросам, представляющим научный и практический интерес в области ветеринарии.

Распределение расходов, связанных с поездками делегаций из одной страны в другую в соответствии с настоящим Соглашением, будет осуществляться по договоренности между Сторонами или компетентными ветеринарными органами.

Статья 5

Для целей координации выполнения настоящего Соглашения в качестве компетентного органа Правительство Социалистической Республики Вьетнам назначает Министерство сельского хозяйства и развития деревни Социалистической Республики Вьетнам, а Правительство Российской Федерации - Министерство сельского хозяйства и продовольствия Российской Федерации.

Статья 6

Все споры, связанные с толкованием и выполнением настоящего Соглашения, будут разрешаться путем переговоров между компетентными органами Сторон.

Статья 7

Любые дополнения или изменения в настоящее Соглашение вносятся в письменной форме по взаимной договоренности между Сторонами.

Статья 8

Настоящее Соглашение вступает в силу с даты его подписания и будет действовать до истечения шести месяцев со дня, когда одна из Сторон уведомит в письменной форме другую Сторону о своем намерении прекратить его действие.

Совершено в Ханое "24" ноября 1997 года в двух экземплярах, каждый на вьетнамском и русском языках, причем оба текста имеют одинаковую силу.

За Правительство
Социалистической Республики
Вьетнам

За Правительство
Российской Федерации

МИНИСТЕРСТВО ИНОСТРАННЫХ ДЕЛ

РОССИЙСКОЙ ФЕДЕРАЦИИ

УДОСТОВЕРЯЕТ, ЧТО ПРАВИТЕЛЬСТВО РОССИЙСКОЙ ФЕДЕРАЦИИ

УПОЛНОМОЧИЛО МАКИНА Геннадия Ивановича,

Первого заместителя Министра сельского хозяйства и продовольствия Российской Федерации, на подписание Соглашения между Правительством Российской Федерации и Правительством Социалистической Республики Вьетнам о сотрудничестве в области ветеринарии.

Москва „12“ ноября *19*97 *года.*

За *Министра Иностранных Дел Российской Федерации*

Директор
Правового Департамента

BỘ NGOẠI GIAO

Số : 94 /LPQT

SAO Y BẢN CHÍNH
"Để báo cáo,
Để thực hiện".

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 1997

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Phó Vụ trưởng

Nơi nhận :

- Văn phòng Chính phủ,
- Bộ Nông nghiệp - PTNT,
- Bộ Nội vụ,
- Tổng cục Hải quan,
- ĐSQ Việt Nam tại Nga,
- Vụ Châu Âu I,
- Vụ LPQT,
- LT (8b).

BỘ NGOẠI GIAO

Nguyễn Bá Sơn